

PHẢN ỨNG CỦA TRUNG QUỐC TRƯỚC BÁO CÁO NGHIÊN CỨU RANH GIỚI BIỂN SỐ 150 CỦA MỸ VÀ TÁC ĐỘNG TỚI VIỆT NAM

Vũ Quý Sơn*

Tóm tắt: Ngày 12/01/2022, Cục Đại dương, Môi trường Quốc tế và Khoa học thuộc Bộ Ngoại giao Mỹ đã công bố báo cáo nghiên cứu “Giới hạn biển” số 150 về “yêu sách hàng hải của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tại Biển Đông” (gọi tắt: Báo cáo số 150). Báo cáo này là một phần trong hệ thống các báo cáo về ranh giới biển do Chính phủ Mỹ đưa ra từ những năm 1970, để đánh giá về các yêu sách biển đảo của các quốc gia ven biển có phù hợp với luật quốc tế hay không. Trong Báo cáo số 150, Chính phủ Mỹ đã khẳng định các diễn giải mới về yêu sách Biển Đông của Trung Quốc, sau Phán quyết năm 2016 và kết luận yêu sách chủ quyền đối với các thực thể, đường cơ sở bao quanh Quần đảo Hoàng Sa, yêu sách vùng biển “dựa trên Nam Hải chư đảo” và yêu sách “quyền lịch sử trên Biển Đông” của Trung Quốc là hoàn toàn không phù hợp với luật pháp quốc tế. Trên cơ sở phân tích mục tiêu của Báo cáo số 150, được xem như là sự nhất quán trong chính sách của Mỹ tại Biển Đông. Đồng thời, đánh giá phản ứng của Trung Quốc đối với Báo cáo số 150, bài viết chỉ ra những tác động tích cực và tiêu cực đối với Việt Nam.

Từ khóa: Mỹ, Báo cáo số 150, Biển Đông, Trung Quốc, tác động, Việt Nam

1. Mở đầu

Với tư cách là những cường quốc hàng đầu thế giới và khu vực, những hành động của Mỹ và Trung Quốc luôn mang lại ảnh hưởng đối với trật tự khu vực và toàn cầu; trong đó, các quốc gia nhỏ luôn dễ bị chịu những tác động từ các hành động của hai cường quốc kể trên. Thêm vào đó, cạnh tranh Mỹ - Trung ngày càng căng thẳng, quyết liệt, toàn diện và Trung Quốc ngày càng có những hành động cứng rắn đối với các quốc gia tranh chấp chủ quyền và các quốc gia không có tranh chấp chủ quyền nhưng có chồng lấn vùng biển với mình

tại Biển Đông. Trong đó, Biển Đông đã trở thành địa bàn cạnh tranh trọng yếu của Mỹ và Trung Quốc.

Trong bối cảnh hai nhóm tàu sân bay của Mỹ tiến vào Biển Đông sớm hơn 10 ngày so với năm 2021; Trung Quốc tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chấp pháp trái phép trên Biển Đông, ngăn cản hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí tại khu vực biển gần quần đảo Naturna nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Indonesia (Shankari Sundararaman, 2022), Báo cáo số 150 được công bố cho thấy những nỗ lực của Mỹ trong việc kiềm chế Trung Quốc ở khu vực Biển Đông,

* Viện Nghiên cứu Trung Quốc

bằng cách phủ nhận tính hợp pháp của các yêu sách biển, đảo của Trung Quốc và cho rằng điều này không phù hợp với luật pháp quốc tế UNCLOS. Đồng thời, Báo cáo 150 phản ánh sự điều chỉnh và kế thừa trong chính sách của Mỹ tại Biển Đông, cách tiếp cận của chính quyền Biden về vấn đề Biển Đông đa dạng hơn so với chính quyền tiền nhiệm. Trong khi đó, phản ứng đối với Báo cáo số 150 cho thấy sự cứng rắn của Trung Quốc đối với Mỹ. Trung Quốc đã bác bỏ tư cách của Mỹ khi đưa ra Báo cáo số 150 và cả phán quyết của tòa trọng tài năm 2016.

Báo cáo số 150, và phản ứng của Trung Quốc đối với báo cáo trên đã tạo ra một số tác động tích cực và tiêu cực đối với Việt Nam; một mặt gián tiếp khẳng định lập trường đúng đắn của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông, mặt khác, có thể khiến “thế lưỡng nan” của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông trở nên rõ rệt; vừa bảo vệ chủ quyền lãnh thổ để phát triển đất nước, vừa phải duy trì quan hệ ổn định và lành mạnh với Mỹ. Nói cách khác, phản ứng của Trung Quốc và Báo cáo số 150 có thể tạo khó khăn cho Việt Nam xử lý “thế lưỡng nan” kể trên.

2. Mục tiêu và nội dung của Báo cáo số 150 và sự điều chỉnh, kế thừa trong chính sách của Mỹ tại Biển Đông

Nội dung và Mục tiêu của Báo cáo số 150

Báo cáo số 150 công bố năm 2022 là một phần trong một loạt báo cáo về

ranh giới biển do Chính phủ Mỹ đưa ra từ những năm 1970, để đánh giá về các yêu sách biển đảo của các quốc gia ven biển có phù hợp với luật quốc tế hay không. Báo cáo này cho thấy lập trường và quan điểm quan phương của Mỹ về việc các quốc gia ven biển áp dụng và lý giải luật biển thông qua đánh giá các yêu sách biển đảo của các quốc gia ven biển này (David Letts & Donald R. Rothwell, 2022). Trong Báo cáo số 150, đối tượng đánh giá chủ yếu của Mỹ chính là những yêu sách biển, đảo của Trung Quốc đối với các thực thể, và các vùng biển xung quanh các thực thể mà Trung Quốc tuyên bố chủ quyền trên Biển Đông.

Có thể thấy rằng, mục đích chủ yếu của Báo cáo số 150 này là gia tăng tầm ảnh hưởng của Mỹ và tăng cường kiểm chế Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông. Trong đó, các mục tiêu cụ thể bao gồm tăng cường lôi kéo các quốc gia trong khu vực và ngoài khu vực, ngăn cản Trung Quốc đưa ra những tuyên bố chủ quyền biển, đảo khác để thay thế cho yêu sách cái gọi là “đường chín đoạn”. Mỹ gia tăng kiểm chế sự ảnh hưởng và hoạt động của Trung Quốc tại Biển Đông có thể thấy ở một số phương diện như sau: Tăng cường nhấn mạnh tính phi lý của các tuyên bố của Trung Quốc về chủ quyền các thực thể, việc áp dụng đường cơ sở thẳng, các vùng nước xung quanh, và cái gọi là “quyền lịch sử” trên Biển Đông, định hướng và tạo ra khuôn khổ phát ngôn (quyền phát ngôn) liên quan đến vấn đề Biển Đông,

ngăn cản những tuyên bố và hoạt động mở rộng yêu sách chủ quyền của Trung Quốc tại Biển Đông.

Thứ nhất, Mỹ tập trung nhấn mạnh tính phi lý của các yêu sách biển, đảo của Trung Quốc tại Biển Đông, đề cao vai trò và thượng tôn của luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS. Từ đó, Mỹ có thể thúc đẩy mục tiêu tăng cường tập hợp lực lượng; lôi kéo các quốc gia trong khu vực Biển Đông. Mục tiêu tăng cường tập hợp lực lượng là duy trì ưu thế của Mỹ trong nỗ lực kiềm chế Trung Quốc tại Biển Đông. Việc tăng cường tập hợp lực lượng này thông qua việc nhấn mạnh đến các cam kết của Mỹ trong việc duy trì tự do hàng hải và hàng không tại khu vực Biển Đông, và tăng cường hợp tác với các quốc gia trong khu vực để đảm bảo việc duy trì này không gặp phải cản trở (John Grady, 2022). Các cam kết này nhiều lần được Mỹ đưa ra trong các tuyên bố chính thức. Do đó, Báo cáo 150 được coi là một trong những biện pháp để Mỹ tăng cường tập hợp lực lượng thông qua nhấn mạnh đến vai trò và tính thượng tôn của UNCLOS và luật pháp quốc tế. Thêm vào đó, việc nhấn mạnh đến vai trò và tính thượng tôn pháp luật là một trong những mục tiêu mà các quốc gia vừa và nhỏ luôn nỗ lực nhấn mạnh và phát huy vai trò của các quy tắc và quy định của luật pháp quốc tế. Các quốc gia kể trên luôn nhấn mạnh đến vai trò của các quy định, quy phạm của phạm luật quốc tế để giảm bớt những nhân tố bất định

trong các mối quan hệ quốc tế (Baldur Thorhallsson & Sverrir Steinsson, 2017). Một số quốc gia kể trên cho rằng, yêu sách biển, đảo của Trung Quốc tại Biển Đông không phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS, đồng thời, tạo ra nhiều nhân tố bất định không có lợi trong việc duy trì và thúc đẩy hòa bình ổn định tại Biển Đông. Những nhân tố bất định bao gồm Trung Quốc tiến hành cải tạo trên quy mô lớn các đảo đá gây ảnh hưởng môi trường sinh thái Biển Đông, tiến hành các hoạt động diễn tập quân sự quy mô lớn và tần suất ngày càng gia tăng, tiến hành các hoạt động chấp pháp trái phép tại các vùng biển thuộc quyền chủ quyền, quyền tài phán của các quốc gia khác trên Biển Đông... (Rabbani, 2019). Ở một mức độ nhất định, lập trường của Mỹ trong Báo cáo số 150 tương đồng với lập trường của các quốc gia Đông Nam Á có tuyên bố chủ quyền tại Biển Đông. Cùng với đó, lập trường trên cũng phù hợp với mong muốn của các quốc gia đồng minh của Mỹ và các quốc gia vừa và nhỏ trong khu vực nhằm duy trì và phát huy vai trò của luật pháp quốc tế trong vấn đề Biển Đông. Nói cách khác, mặc dù Mỹ vẫn tuyên bố không đứng về bên nào trong tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên Biển Đông, tuy nhiên Mỹ thông qua Báo cáo số 150, bác bỏ những yêu sách biển, đảo phi lý của Trung Quốc, đã cho thấy sự tương đồng về lập trường của Mỹ và một số quốc gia Đông Nam Á có tuyên bố chủ quyền và các quốc gia có liên quan

đôi với yêu sách biển, đảo của Trung Quốc, nhằm ủng hộ trật tự hàng hải quốc tế dựa trên luật lệ ở Biển Đông và trên toàn thế giới" (Duy Linh, 2022). Thông qua Báo cáo 150, Mỹ tập trung nhấn mạnh việc các yêu sách biển, đảo của Trung Quốc không phù hợp với luật quốc tế, bao gồm UNCLOS, đề cao vai trò và tính thượng tôn của luật pháp quốc tế. Từ đó, Mỹ có thể thúc đẩy thêm một bước nỗ lực tập hợp lực lượng nhằm kiềm chế Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông.

Thứ hai, Mỹ nỗ lực xác lập và củng cố cơ sở pháp lý để bác bỏ các yêu sách biển, đảo của Trung Quốc trên Biển Đông, đồng thời, xây dựng cơ sở để định hướng các vấn đề liên quan đến Biển Đông trong tương lai, bao gồm vấn đề lý giải việc áp dụng luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS. Đặc biệt, Báo cáo số 150 có thể làm nền tảng và nguồn tham khảo để áp dụng đường cơ sở cho quốc gia ven biển (David Letts & Donald R. Rothwell, 2022). Từ đó, Mỹ có thể tiếp tục thể hiện vai trò lãnh đạo trong khu vực thông qua việc giành được quyền phát ngôn trong vấn đề Biển Đông. Điều này đồng nghĩa với việc Mỹ sẽ tham gia sâu hơn vào vấn đề Biển Đông. Cụ thể, quan chức cơ quan các vấn đề khoa học, môi trường quốc tế, và đại dương của Mỹ cho rằng báo cáo này có thể tạo cơ sở cho các đồng minh và đối tác của Mỹ lên tiếng phản đối những hành động cứng rắn của Trung Quốc và cho thấy những quốc gia tuân thủ

luật pháp quốc tế sẽ không chấp nhận những hành động "bất nạt" và quân sự hóa các đảo đá nhân tạo trên Biển Đông (John Grady, 2022). Đáng chú ý, Báo cáo trên đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng và tính ràng buộc của phán quyết tòa trọng tài trong vụ kiện Trung Quốc của Philippines; trong đó các yêu sách biển, đảo và các hành động của Trung Quốc trên Biển Đông là không phù hợp với luật quốc tế. Điều này cũng cho thấy việc Mỹ muốn tham gia sâu hơn nữa vào các vấn đề liên quan đến Biển Đông, cảnh tỉnh các quốc gia trong khu vực đối với những tuyên bố và hành động của Trung Quốc trong khu vực. Việc định hướng các vấn đề liên quan đến Biển Đông để tham gia sâu hơn vào khu vực này được thể hiện qua nỗ lực cung cấp các cơ sở pháp lý để các cơ quan liên quan đến biển đảo quốc tế làm căn cứ tham khảo. Trong sáu tháng đầu năm 2022, Ủy ban thêm lục địa của Liên Hợp quốc có thể xem xét công hàm yêu cầu ranh giới bên ngoài thêm lục địa 200 hải lý của Malaysia. Đáng chú ý, ranh giới ngoài thêm lục địa 200 hải lý này có phần chònh lún với cái gọi là "đường chữ U" của Trung Quốc (丁铎, 2022). Nếu Ủy ban thêm lục địa của Liên Hợp Quốc xem xét có tham khảo Báo cáo số 150 của Mỹ, điều này cũng đồng nghĩa với việc Mỹ can dự sâu hơn vào vấn đề Biển Đông, đồng thời có thể phủ nhận vùng biển chònh lún giữa Malaysia và Trung Quốc.

Thứ ba, Mỹ nỗ lực ngăn chặn các hoạt động khẳng định chủ quyền trái phép

của Trung Quốc trên Biển Đông thông qua việc đưa ra những giới hạn phạm vi biển của các thực thể mà Trung Quốc tuyên bố có chủ quyền trên Biển Đông, hoặc căn cứ trên yêu sách chủ quyền dựa trên cái gọi là “Tứ Sa”. Một mặt, Trung Quốc mở rộng và gia tăng tuyên bố chủ quyền của mình đối với các thực thể khác không người, hoặc chưa được kiểm soát bởi các bên có tuyên bố chủ quyền tại Biển Đông. Trên thực tế, trong những năm qua, Trung Quốc không tăng cường khẳng định chủ quyền trái phép của mình tại Biển Đông thông qua các hoạt động thực thi pháp luật trái phép; từng bước củng cố hoàn thiện hệ thống quản lý hành chính về biển của Trung Quốc tại Biển Đông. Ngày 18 tháng 4 năm 2020, Quốc vụ viện Trung Quốc tuyên bố thành lập trái phép khu Tây Sa tại quần đảo Hoàng Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam, và thành lập quận Trường Sa tại quần đảo Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam. Ngày 19 tháng 4 năm 2020, Bộ Tài nguyên Môi trường Trung Quốc đã công bố thông báo tiêu chuẩn tên gọi địa lý thực tế các bãi đá và quần đảo tại Nam Sa nhằm đặt tiêu chuẩn tên gọi cho 80 bãi đá và đảo chưa có tên tại đây (自然资源部&民政部, 2020). Mặt khác, sau phán quyết của tòa trọng tài năm 2016, Trung Quốc ít công khai nhắc đến cái gọi là “đường chín đoạn” (không từ bỏ yêu sách này), thay vào đó, Trung Quốc đã điều chỉnh chiến thuật bằng cách sử dụng yêu sách “Tứ Sa” trong các công hàm mà Trung Quốc

đệ trình lên Liên Hợp quốc (Ánh Huyền, 2020). Đáng chú ý rằng, Trung Quốc đã vận dụng các quy định của UNCLOS về đường cơ sở thẳng, nội thủy, lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa theo cách hiểu của mình nhằm tạo tính chính danh yêu sách “Tứ Sa” (Ánh Huyền, 2020), đánh lạc hướng dư luận quốc tế về việc Trung Quốc đã tuân thủ luật pháp quốc tế. Có thể thấy rằng, Trung Quốc đang tăng cường tiếng nói về tranh chấp tại Biển Đông, để đánh lạc hướng, gây mơ hồ cho cộng đồng quốc tế về yêu sách chủ quyền của Trung Quốc và quyền quản lý hành chính trái phép của Trung Quốc tại các đảo, đá tại Biển Đông. Với việc chỉ ra ranh giới biển của Trung Quốc đối với các thực thể trên Biển Đông, Mỹ cho rằng yêu sách chủ quyền và phạm vi chấp pháp của Trung Quốc trên Biển Đông không thể rộng lớn như hiện nay, mà sẽ phải thu hẹp, từ đó, phủ định tính hợp pháp trong các yêu sách chủ quyền và các hoạt động chấp pháp và thực thi chủ quyền của Trung Quốc tại Biển Đông.

Một số nhận xét

Lợi ích của Mỹ tại Biển Đông là thông qua duy trì khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương rộng mở nhằm kiềm chế ảnh hưởng và kiểm soát thực tiễn của Trung Quốc tại Biển Đông. Cụ thể, Mỹ đang nỗ lực đảm bảo tự do hàng hải và hàng không; đảm bảo các tuyến đường hàng hóa thương mại thông suốt, tăng cường quan hệ quốc phòng với các quốc gia đồng minh và đối tác

trong khu vực Biển Đông. Điều này phù hợp và nhất quán với luật quốc tế; đảm bảo hoạt động thương mại thông suốt và phản đối bất kỳ ý đồ sử dụng vũ lực hoặc gây sức ép để giải quyết tranh chấp (Michael R. Pompeo, 2020; Staff Judge Advocate, 2021). Để đạt được những mục tiêu trên, Mỹ tiếp tục duy trì nguyên tắc không đứng về bên nào trong tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên Biển Đông. Nguyên tắc này tiếp tục được thể hiện rõ qua chú thích trong Báo cáo 150. Đáng chú ý, trong chính sách của Mỹ tại Biển Đông năm 1995, Chính phủ Mỹ đã nhấn mạnh đến việc không đứng về bên nào trong tuyên bố chủ quyền đối với các thực thể trên Biển Đông; nhưng bày tỏ lo ngại đối với bất kỳ hành động làm hạn chế các hoạt động liên quan đến biển tại Biển Đông. Những hành động này không nhất quán với luật quốc tế, bao gồm UNCLOS (Staff Judge Advocate, 2021).

Báo cáo số 150 đã cho thấy sự điều chỉnh cách tiếp cận của chính quyền tổng thống Biden trong vấn đề Biển Đông, tuy nhiên về cơ bản vẫn kế thừa một số nội dung trong chính sách của Mỹ về Biển Đông thời kỳ Tổng thống Donald Trump. Một là, các cách tiếp cận của chính quyền Biden đa dạng hơn so với chính quyền tiền nhiệm. Cụ thể, chính quyền Biden đã dịch chuyển dần từ cách tiếp cận chủ yếu bằng quân sự dưới thời chính quyền Donald Trump sang chủ trương sử dụng các biện pháp chính trị, pháp lý, và quân sự nhằm đối phó

với Trung Quốc ở Biển Đông (Thanh Danh, 2022). Đáng chú ý rằng việc công bố bản báo cáo này khi nhóm tàu sân bay và nhóm tàu khu trục của Mỹ cùng tiến hành tập trận tại khu vực Biển Đông. Điều này cho thấy việc điều chỉnh sách lược của Mỹ ở Biển Đông, chính quyền Biden đã lựa chọn nhiều biện pháp và triển khai đồng bộ trong thời gian ngắn để gia tăng kiềm chế Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông.

Hai là, Báo cáo số 150 là sự cụ thể hóa của Công hàm của Mỹ phản đối Trung Quốc ngày 02 tháng 6 năm 2020 và phiên bản cập nhật của Báo cáo số 143 của Bộ Ngoại giao Mỹ về tuyên bố biển đảo của Trung Quốc năm 2014. Báo cáo số 143 này chủ yếu tập trung thảo luận quá trình hình thành, cơ sở pháp lý và lịch sử của cái gọi là “đường chín đoạn” (John Grady, 2022). Thêm vào đó, trong Báo cáo số 150, Mỹ tiếp tục nhấn mạnh đến phán quyết của Tòa Trọng tài quốc tế năm 2016; phán quyết cho rằng yêu sách chủ quyền biển, đảo của Trung Quốc; bao gồm cái gọi là “đường chín đoạn” không có căn cứ pháp lý; không phù hợp với luật quốc tế. Điều này cũng được chính quyền tiền nhiệm nhấn mạnh vào năm 2020 (Michael R. Pompeo, 2020).

3. Phản ứng của Trung Quốc

Phản ứng của Trung Quốc tương đối cứng rắn: tập trung phủ nhận tính chính danh của Báo cáo số 150, thách thức tư cách của Mỹ khi đưa ra Báo cáo này.

Trung Quốc nhấn mạnh mục đích của Báo cáo 150 chỉ phục vụ cho lợi ích của Mỹ, từ đó, ám chỉ sự đóng góp hạn chế của Báo cáo trên. Hơn nữa, do Báo cáo 150 tiếp tục phủ nhận tính hợp pháp của các tuyên bố chủ quyền của Trung Quốc trên Biển Đông dựa trên phán quyết của Tòa Trọng tài ngày 12 tháng 7 năm 2016, nên Trung Quốc tiếp tục tái khẳng định lập trường phản đối với phán quyết kể trên. Đối với Trung Quốc, việc tái nhấn mạnh đến lập trường về phán quyết vụ kiện Trung Quốc của Philippines năm 2016 được coi là một trong những cơ sở để phủ nhận Báo cáo 150 của Mỹ.

Cụ thể, phản ứng của người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc chủ yếu nhấn mạnh lại các tuyên bố và lập trường của Trung Quốc tại Biển Đông. Ngày 13 tháng 1 năm 2022, trong phát biểu của mình, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Ông Văn Bản chủ yếu chỉ trích tính chính danh của Mỹ khi đưa ra báo cáo: “Mỹ không phải là thành viên của UNCLOS nhưng lại đi phán xét thành viên của Công ước này, đồng thời, Mỹ sử dụng tiêu chuẩn kép để tư lợi cho mình” (张卉, 2022). Ngoài ra, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc cũng tiếp tục nhấn mạnh đến yêu sách chủ quyền của Trung Quốc tại Biển Đông; những yêu sách này phù hợp với luật quốc tế (中國外交部, 2022). Thêm vào đó, Trung Quốc tiếp tục không thừa nhận và chấp nhận phán quyết của Tòa Trọng tài năm 2016 (中國外交部, 2022). Hơn nữa, Tân Hoa Xã đã có bài viết với

tiêu đề “Mỹ nói chuyện quy tắc tại Biển Đông, nực cười khắp thế nhân” (韓冰, 2022). Nói tóm lại, các quan chức và học giả Trung Quốc đã tập trung phủ nhận những căn cứ để Mỹ đưa ra Báo cáo số 150, từ đó, có thể phủ nhận tính hợp pháp của Báo cáo này.

Phản ứng của Trung Quốc tiếp tục thể hiện sự cứng rắn và nhất quán trong vấn đề chủ quyền lãnh thổ tại Biển Đông. Những chỉ trích của Trung Quốc đối với Báo cáo 150 căn cứ trên việc khẳng định cái gọi là “chủ quyền không thể chối cãi của Trung Quốc đối với Biển Đông, bao gồm quần đảo Đông Sa, Hoàng Sa, Trung Sa, Trường Sa”, khẳng định cái gọi là “vai trò” và “trách nhiệm” của Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông (丁铎, 2022). Mục đích Trung Quốc không chỉ chỉ trích lập trường của Mỹ về vấn đề Biển Đông thông qua báo cáo này, cảnh báo các quốc gia trong khu vực về Báo cáo số 150, đồng thời, nhấn mạnh vai trò của Trung Quốc trong việc dẫn dắt và xây dựng quy tắc liên quan đến Biển Đông. Cùng với đó, Trung Quốc nỗ lực nhằm hạn chế sự ủng hộ của các quốc gia có tranh chấp chủ quyền với Trung Quốc tại Biển Đông đối với Báo cáo số 150, Trung Quốc tiếp tục nhấn mạnh đến các quy tắc mà Trung Quốc và ASEAN đã đạt được trong vấn đề Biển Đông, đáng chú ý rằng, các nguyên tắc này hầu hết do Trung Quốc đề xướng và dẫn dắt.

Sự phản ứng mạnh mẽ của Trung Quốc đối với Báo cáo số 150 của Mỹ cho thấy một số hàm ý sau:

Thứ nhất, thông qua phản ứng đối với Báo cáo số 150, Trung Quốc đưa ra tín hiệu cảnh báo các quốc gia thành viên ASEAN không nên xích lại gần với Mỹ hoặc có những động thái phát biểu ủng hộ Báo cáo số 150 của Mỹ. Điều này đến từ một trong những mục tiêu của Trung Quốc tại Biển Đông; đó là giảm thiểu sự gắn kết giữa Mỹ, đồng minh của Mỹ và các quốc gia khác trong khu vực Biển Đông; đặc biệt là các quốc gia có tuyên bố chủ quyền tại Biển Đông. Nói cách khác, Trung Quốc thông qua việc phản đối Báo cáo số 150 của Mỹ nhằm tăng cường tập hợp lực lượng và lôi kéo các quốc gia khác; chủ yếu là các quốc gia ASEAN trong vấn đề Biển Đông. Một trong những biện pháp làm giảm các mối liên kết này là chỉ ra tính “phi lý” trong các lý do để Mỹ can dự vào vấn đề Biển Đông, ví dụ: Các quan chức của Chính phủ Trung Quốc và các học giả thân cận với chính quyền Trung Quốc đã không ngừng nhấn mạnh “Báo cáo của Mỹ không phù hợp với luật pháp quốc tế” (中國外交部, 2022; 丁铎, 2022). Trung Quốc cho rằng Mỹ là quốc gia gây mất ổn định trong khu vực; Mỹ là nguồn cơn lớn nhất và là mối hiểm họa gây mất ổn định tại khu vực Biển Đông và là “quốc gia chủ yếu thúc đẩy quân sự hóa tại Biển Đông” (丁铎, 2022). Trong phản ứng với Báo cáo số 150 của Mỹ, Trung Quốc cũng nhấn mạnh đến việc Trung Quốc và ASEAN cần nhận thức rõ những hành động ly gián, gây thị phi tại khu vực Biển Đông (张卉, 2022).

Đồng thời, Trung Quốc nhấn mạnh nỗ lực các bên trong việc duy trì ổn định của khu vực Biển Đông (张卉, 2022).

Thứ hai, thông qua việc phản đối báo cáo, Trung Quốc tiếp tục nhấn mạnh đến vai trò dẫn dắt của mình trong vấn đề Biển Đông; Trung Quốc nỗ lực duy trì vai trò xây dựng những quy tắc và luật chơi trong vấn đề Biển Đông. Trong các phản ứng của mình, Trung Quốc tiếp tục nhấn mạnh đến một số nguyên tắc liên quan đến vấn đề Biển Đông như “Bốn tôn trọng”. Nguyên tắc này được Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị nêu ra tại Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN - Trung Quốc về nguyên tắc và lập trường của Trung Quốc ngày 5 tháng 8 năm 2021. “Bốn tôn trọng” này bao gồm tôn trọng sự thật, tôn trọng pháp luật, tôn trọng nhận thức chung, tôn trọng các quốc gia trong khu vực (新華社, 2021). Bốn nguyên tắc này được coi là một trong những luật chơi mà Trung Quốc muốn thúc đẩy tại Biển Đông thông qua sức ảnh hưởng của mình đối với các quốc gia trong khu vực.

Phản ứng của Trung Quốc đối với Báo cáo số 150 cho thấy Trung Quốc tiếp tục duy trì được sự cứng rắn, sự nhất quán của Trung Quốc trong chính sách đối với Mỹ và chính sách của Trung Quốc về Biển Đông. Cùng với đó, những phản ứng của Trung Quốc cũng đã cho thấy sự chủ động và tự tin của giới hoạch định chính sách của Trung Quốc trong vấn đề Biển Đông. Những phản ứng của Trung Quốc cũng đã đem đến

một số tác động tới Việt Nam với tư cách là một nước có tuyên bố chủ quyền tại Biển Đông. Những tác động này sẽ được thảo luận ở phần kế tiếp.

4. Tác động đến Việt Nam

Báo cáo số 150 của Mỹ và phản ứng của Trung Quốc đối với Báo cáo trên có thể đem đến một số tác động tích cực và tiêu cực như sau:

Một là, Báo cáo số 150 của Mỹ đã đem đến một số tác động tích cực đối với một số lập trường của Việt Nam tại Biển Đông. Báo cáo này đã gián tiếp khẳng định hơn nữa lập trường đúng đắn của Việt Nam tại Biển Đông. Mặc dù, Mỹ vẫn tiếp tục lập trường không đứng về bên nào trong tranh chấp chủ quyền lãnh thổ Biển Đông, tuy nhiên, việc phủ nhận các yêu sách biển, đảo của Trung Quốc; không phù hợp với luật pháp quốc tế, bao gồm UNCLOS đã củng cố thêm vai trò của luật pháp quốc tế và các giá trị của trật tự dựa theo luật lệ. Đáng chú ý rằng việc tôn trọng và tuân thủ luật pháp quốc tế là một trong những nguyên tắc cơ bản trong chính sách Biển Đông của Việt Nam. Điều này được Việt Nam không ngừng nhấn mạnh trong các tuyên bố ngoại giao. Sau khi báo cáo được đưa ra, người phát ngôn bộ ngoại giao Việt Nam đã tuyên bố “Việt Nam một lần nữa đề nghị các bên liên quan tôn trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam ở Biển Đông, tôn trọng các tiến trình ngoại giao và pháp lý, đóng góp tích cực và thực chất nhằm

duy trì hòa bình, ổn định, bảo vệ an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không, tính toàn vẹn của UNCLOS và trật tự dựa trên luật lệ” (Thanh Danh, 2022).

Hai là, việc Việt Nam nhấn mạnh đến tầm quan trọng của luật pháp quốc tế, giá trị của việc tuân thủ và duy trì trật tự dựa trên luật lệ ngay sau khi Báo cáo số 150 được công bố là đúng đắn, phù hợp với lập trường của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông. Tuy nhiên, ở một mức độ nhất định, những tuyên bố này có thể khiến cho “thế lưỡng nan” của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông trở nên rõ rệt; “thế lưỡng nan này” chính là Việt Nam một mặt luôn muốn nhấn mạnh đến yêu sách chủ quyền của mình tại Biển Đông, một mặt không ngừng nỗ lực duy trì mối quan hệ thực chất và lành mạnh với Trung Quốc. Với đặc trưng của mối quan hệ quyền lực bất đối xứng; nước lớn thường dễ hiểu lầm (misperception) đối với hành vi của nước nhỏ, Trung Quốc có thể cho rằng những phát biểu của phía Việt Nam nhằm mục đích ủng hộ phía Mỹ. Nếu điều này xảy ra, thì Trung Quốc có thể lựa chọn những hành động phản ứng nhằm tác động đến hoạt động của Việt Nam ở trên biển hoặc trên đất liền, hoặc cả hai địa bàn kể trên.

Kết luận

Báo cáo số 150 của Mỹ về yêu sách biển đảo của Trung Quốc tại Biển Đông đã cho thấy mục tiêu kiềm chế Trung Quốc của Mỹ; phản bác và chỉ trích yêu sách của Trung Quốc, tăng cường tập hợp

lực lượng kiểm chế Trung Quốc, định hướng và xây dựng cơ sở pháp lý cho các vấn đề tại Biển Đông. Trung Quốc đã có phản ứng cứng rắn đối với Báo cáo này, cho thấy sự nhất quán của Trung Quốc trong chính sách đối với Mỹ và trong vấn đề Biển Đông. Báo cáo số 150 và phản ứng của Trung Quốc cũng đem đến một số tác động tích cực và tiêu cực đối với Việt Nam; Báo cáo số 150 cũng đã gián tiếp cho thấy lập trường đúng đắn của Việt Nam trong vấn đề Biển Đông, tuy nhiên cũng có thể tạo ra áp lực hơn cho Việt Nam nhằm giải quyết “thế lưỡng nan” của mình trong vấn đề Biển Đông ■

Tài liệu tham khảo:

- Advocate, S. J. (2021). US Policy on the South China Sea, *International Law Studies*, 97, 12.
- Ảnh H. (2020). Yêu sách Tứ Sa của Trung Quốc còn phi lý hơn cả đường lưỡi bò, Retrieved 17/02/2022, from <https://vovworld.vn/vi-VN/ho-so-bien-dong/yeu-sach-tu-sa-cua-trung-quoc-con-phi-ly-hon-ca-duong-luoi-bo-865047.vov>
- Canada, G. A. (2021). *Statement by Global Affairs Canada on South China Sea ruling*. Retrieved 17/02/2022, from <https://www.canada.ca/en/global-affairs/news/2021/07/statement-by-global-affairs-canada-on-south-china-sea-ruling.html>,
- Danh, T. (2022). *Ra tài liệu Biển Đông, Mỹ tung đòn pháp lý với Trung Quốc*. Truy cập 17/02/2022, từ <https://vnexpress.net/ra-tai-licu-bien-dong-my-tung-don-phap-ly-voi-trung-quoc-4416720.html>,
- Grady, J. (2022). *Panel: New U.S. South China Sea Report Designed to Push Back Against Beijing's Expansive Claims*. Retrieved 12/02/2022, from <https://news.usni.org/2022/01/25/panel-new-u-s-south-china-sea-report-designed-to-push-back-against-beijings-claim>.
- Greene, A. (2020). *Australian Government declares Beijing's South China Sea claims illegal in letter to United Nations*. Retrieved 17/02/2022. <https://www.abc.net.au/news/2020-07-25/federal-government-joins-rejects-china-maritime-claims-at-un/12492070>.
- Letts, D. & Rothwell, D. R. (2022). *Navigating the limits in the South China Sea*. Retrieved 17/02/2022, from <https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/navigating-limits-south-china-sea>.
- Linh, D. (2022). *Báo cáo của Mỹ bác yêu sách Trung Quốc trên Biển Đông, Việt Nam nói gì?* Truy cập ngày 16/02/2022, từ <https://tuoitre.vn/bao-cao-cua-my-bac-yeu-sach-trung-quoc-tren-bien-dong-viet-nam-noi-gi-20220114211200623.htm>.
- Pompeo, M. R. (2020). *U.S. Position on Maritime Claims in the South China Sea*. Retrieved 16/02/2022, from <https://2017-2021.state.gov/u-s-position-on-maritime-claims-in-the-south-china-sea/index.html>.
- Rabbani, A. (2019). China's Hegemony In The South China Sea. *World Affairs: The Journal of International Issues*, 23(3), 66-79. <https://www.jstor.org/stable/48531051>
- Sibal, S. (2020). *Indonesia rejects China's claims in the South China Sea; says not bound by claims contravening international law*. Retrieved 20/02/2022, from <https://www.wionews.com/world/indonesia-rejects-chinas-claims-in-the-south-china-sea-says-not-bound-by-claims-contravening-international-law-301513>.
- Sundararaman, S. (2022). *China's tensions with Indonesia in North Natuna Sea*. Retrieved 12/02/2022, from <https://www.newindianexpress.com/opinions/columns/2022/jan/07/chinas-tensions-with-indonesia-in-north-natuna-sea-2403942.html>
- Thorhallsson, B. & Steinsson, S. (2017). Small state foreign policy. In: Thompson, W. R. (ed.) *Oxford Research Encyclopedia of Politics*. United Kingdom: Oxford University Press.
- Dingfeng [丁锋]. (2022). *美国最新南海报告再曝“祸心”，檢閱日期 02/19/2022*, 自 http://www.nanhai.org.cn/review_c/601.html
- Zhongguowaijiaobu 中國外交部. (2022). *2022年1月13日外交部发言人汪文斌主持例行记者会*. 檢閱日期 19/02/2022 自 https://www.fmprc.gov.cn/web/fyrbt_673021/jzhsl_673025/20220113_10495224.shtml.
- Zhanghui 张卉. (2022). *美研究报告称中国对南海主权声索没有国际法依据，中方驳斥*. 檢閱日期 11/02/2022, 自 <https://world.huanqiu.com/article/46NxEa6bTX>.
- Xinhuashe.[新華社]. (2021). *王毅强调在南海问题上应做到“四个尊重”* 歐檢閱日期 19/02/2022. http://www.xinhuanet.com/world/2021-08/05/c_1127733376.htm.
- Ziranziyuanbu [自然资源部,民政部]. (2020). *自然资源部民政部关于公布我国南海部分岛礁和海底地理实体标准名称的公告*. 檢閱日期 15/01/2022 自 <http://www.mca.gov.cn/article/xw/tzgg/202004/20200400026957.shtml>.
- Hanbing [韓冰]. (2022). *新華國際時評：美方在南海問題上談規則貽笑世人*. 檢閱日期 19/02/2022, 自 <https://news.sina.com.tw/article/20220117/41043068.htm>